

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH
BẮC NINH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 21 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017 - 2021
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2022 - 2026
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC NINH
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Kính thưa Quý vị đại biểu

Thưa Quý cổ đông Công ty cổ phần nước sạch Bắc Ninh

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần nước sạch Bắc Ninh xin báo cáo kết quả SXKD và hoạt động của HĐQT:

I. Cơ cấu thành phần HĐQT:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị lần thứ nhất diễn ra vào ngày 18/4/2017, Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần nước sạch Bắc Ninh nhiệm kỳ 2017-2022 gồm 5 thành viên, cụ thể là:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Nguyễn Tiến Long	Chủ tịch HĐQT	5/2017	
2	Ông: Vũ Hữu Tân	Phó Chủ tịch HĐQT; Tổng Giám đốc	5/2017	5/2021
3	Ông: Lưu Xuân Tâm	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	5/2021	
4	Ông: Trần Đại Hải	Thành viên HĐQT; Phó Tổng Giám đốc	5/2017	
5	Bà: Vũ Thị Chuyên	Thành viên HĐQT	5/2017	
6	Ông: Ngô Minh Châu	Thành viên độc lập HĐQT	5/2017	

II. Một số kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2017-2021 của Công ty cổ phần nước sạch Bắc Ninh:

- Cuộc họp HĐQT:
- + Tổ chức họp trực tiếp: 42 cuộc họp
- + Xin ý kiến HĐQT: 32 lượt xin ý kiến
- + Các thành viên HĐQT đều tham dự các cuộc họp HĐQT đầy đủ và đúng quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

pa

Hội đồng quản trị đã bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để chỉ đạo Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện, kết quả đạt được như sau:

1. Tóm tắt một số kết quả đạt được năm 2017-2021:

- Chuyển mô hình hoạt động từ Công ty TNHH một thành viên sang mô hình Công ty cổ phần;
- Hoàn thành thay nguồn nước thô nhà máy nước thị trấn Thửa, Lương Tài từ nước sông Đònh Khởi sang sử dụng nước sông Thái Bình;
- Hoàn thành tuyến ống truyền tải nước sạch DN630 từ Nhà máy nước mặt TP Bắc Ninh lên thành phố Bắc Ninh theo đường QL18 và Trạm bơm tăng áp.
- Tiếp nhận Quản lý, vận hành và khai thác Nhà máy nước mặt thành phố Bắc Ninh giai đoạn 1 công suất 25.000 m³/ngđ;
- Hoàn thành dự án Nhà máy nước mặt thành phố Bắc Ninh giai đoạn 2 công suất 30.000 m³/ngđ;
- Hoàn thành tuyến ống cấp nước bổ sung cho các khu vực nước yếu thị trấn Thửa, Lương Tài.
- Tiếp nhận quản lý vận hành Mạng đường ống cấp nước 4 xã: Phương Liễu, Phương Mao, Việt Hùng, Bồng Lai huyện Quế Võ;
- Tiếp nhận quản lý vận hành Mạng đường ống cấp nước 3 phường: Đònh Kỵ, Đònh Nguyên, Tân Hồng- thành phố Từ Sơn;
- Được UBND tỉnh Bắc Ninh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng nhà máy nước mặt Bắc Ninh công suất 45.000 m³/ngđ và tuyến ống truyền tải (Liên danh Công ty cổ phần tập đoàn Long Phương).
- Doanh thu 5 năm từ 5/2017-2021 đạt 796.809 triệu đồng / kế hoạch 5 năm là 812.500 triệu đồng, đạt 98,1% (Năm 2016 (trước cổ phần): 84,2 tỷ đồng; so sánh năm 2021/2016: 204 tỷ/84,2 tỷ = 242%).
- Lợi nhuận sau thuế 5 năm từ 5/2017-2021 đạt 126.219 triệu đồng/ kế hoạch là 102.000 triệu đồng, đạt 123,7% so với kế hoạch (Năm 2016 (trước cổ phần): 2,3 tỷ đồng; so sánh năm 2021/2016: 23,855 tỷ/2,3 tỷ = 1.037%).
- Tỷ lệ chia cổ tức 5 năm từ 5/2017-2021 đạt 28,81% / kế hoạch 5 năm là 26,5%, đạt 123,7% so so với kế hoạch (dự kiến năm 2021 chia cổ tức 9%).
- Thu nhập người lao động tăng từ 8.500.000 đồng năm 2017 tăng lên 10.500.000 đồng vào năm 2021. (Năm 2016 (trước cổ phần): 7,42 triệu đồng/người/tháng; so sánh năm 2021/2016: 10,5 triệu/7,42 triệu = 141%).

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2021 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tăng, giảm thực hiện năm 2021 so kế hoạch 2021
1	2	3	4	5	6
I	Doanh thu	Triệu đ	202.398	204.080	101%
1	Doanh thu nước sạch	Triệu đ	184.611	187.030	101%

2	Cho thuê Tài sản (NM Lim)	Triệu đ	787	787	100%
3	Doanh thu Xây lắp	Triệu đ	11.000	9.620	87%
4	Doanh thu tài chính	Triệu đ	5.500	6.066	110%
5	Thu nhập khác	Triệu đ	500	577	115%
6	Tổng chi phí	Triệu đ	180.267	176.625	98%
7	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đ	22.131	27.455	124%
II	Tổng số lao động	người	315	300	95%
III	Thu nhập bình quân (người/tháng)	đồng/ng/th	9.500.000	10.500.000	111%
IV	Nộp ngân sách (VAT+TNDN, TN, TCN, MB, Phí thoát nước)	Triệu đ	30.820	24.529	80%
V	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đ	19.000	23.855	126%
VII	Tỷ lệ cổ tức/vốn	%	5,0%	6,28%	126%

III. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021:

1. Thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT:

Công tác chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị trong năm 2021 được tổ chức và tiến hành theo đúng điều lệ công ty và pháp luật hiện hành có liên quan.

Năm 2021 HĐQT đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung, kế hoạch được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2021. HĐQT đã họp và ban hành 14 nghị quyết chỉ đạo hoạt động SXKD của Công ty.

HĐQT thường xuyên kiểm tra, giám sát nắm bắt thông tin và chỉ đạo kịp thời trong việc thực hiện nghị quyết của HĐQT.

Hàng tuần, hàng tháng thường xuyên trao đổi với Ban điều hành, cán bộ chủ chốt của Công ty để chỉ đạo và có giải pháp phù hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động SXKD của Công ty đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu dùng nước của khách hàng.

Năm 2021 không xảy ra hiện tượng mất nước hay thiếu nước, chất lượng nước luôn được đảm bảo theo tiêu chuẩn nhà nước ban hành.

Các chỉ tiêu đặt ra đều đạt, nghĩa vụ với nhà nước hoàn thành, quyền lợi của các cổ đông được đảm bảo, việc làm, đời sống của người lao động được ổn định.

2. Những tồn tại và nguyên nhân:

Những tồn tại

- Việc lắp đặt đồng hồ cấp nước phát triển khách hàng chưa hoàn thành theo kế hoạch;

Nguyên nhân

- Do dịch covid phải giãn cách xã hội, việc lắp nước nhà dân phải tạm ngừng thực hiện.

IV. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2022:

Bám sát kế hoạch SXKD năm 2022 được ĐHĐCĐ thông qua, để ban hành các nghị quyết, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện

Các chỉ tiêu SXKD chính:

STT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch Năm 2022	Ghi chú
1	Tổng Doanh thu		209.677	
	- Doanh thu nước sạch		199.894	
	- Cho thuê tài sản (NM Lim)	Triệu đồng	787	
	- Doanh thu xây lắp		6.202	
	- Doanh thu tài chính		2.250	
	- Thu nhập khác		545	
2	Tổng số lao động	Người	300	
3	Thu nhập bình quân người/tháng	Đồng/ng/th	11.000.000	
4	Nộp ngân sách	Triệu đồng	27.000	
5	LN sau thuế	trđ	19.000	
6	Tỷ lệ cổ tức/vốn (phần đầu)	%	5%	

Ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm như:

Đầu tư mở rộng và cải tạo nâng cấp các mạng lưới cấp nước của Công ty đang quản lý để phục vụ khách hàng đảm bảo lưu lượng áp lực. Thay thế các đồng hồ đo nước đã quá thời gian sử dụng, khó đọc và không chính xác, thay thế các tuyến ống thường xuyên bục vỡ để chống thất thoát thất thu. Lắp đặt các đồng hồ điện tử để kiểm soát (online) lưu lượng áp lực một số khu vực.

Đầu tư nâng công suất Nhà máy cấp nước thị trấn Chờ cấp cho nhân dân thị trấn Chờ và các cụm, khu công nghiệp, các vùng lân cận khi có nhu cầu.

Tiếp nhận quản lý vận hành hệ thống cấp nước 2 xã Song Giang và Giang Sơn, huyện Gia Bình. Đầu tư nâng công suất nhà máy cấp nước Gia Bình, nâng cấp cải tạo và bổ sung tuyến ống cấp nước cho 2 xã Song Giang, Giang Sơn (nếu được chấp thuận).

Tham gia đấu thầu quản lý vận hành Giai đoạn 1 “Nhà máy nước mặt thành phố Bắc Ninh theo hình thức Hợp đồng xây dựng- chuyển giao (BT)” Khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức mời thầu.

Chú trọng công tác đảm bảo cấp nước an toàn, tăng cường kiểm tra giám sát đảm bảo an ninh nguồn nước các nhà máy cấp nước, tiếp tục sục rửa mạng lưới đường ống cấp nước do Công ty đang quản lý vận hành, khai thác.

Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng, áp dụng các qui trình qui định thời gian giải quyết các khiếu nại, thắc mắc của khách hàng, vận động khách hàng thanh toán tiền nước không sử dụng tiền mặt.

Phát huy tối đa các nguồn lực hiện có để mở rộng địa bàn cấp nước, tăng doanh thu, lợi nhuận của doanh nghiệp.

Xây dựng, trình duyệt phương án điều chỉnh giá nước sạch đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp, lợi ích của các cổ đông và đời sống người lao động.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH CÁC NĂM 2022-2026

- Mở rộng địa bàn phục vụ cấp nước.

- Xây dựng hệ thống cấp nước của Công ty thành hệ thống cấp nước thông minh, hiện đại, phân vùng tách mạng và kiểm soát thất thoát nước online, tỷ lệ thất thoát nước <15%
- Rút ngắn và qui định hạn mức thời gian xử lý các sự cố ống và các sự cố khách hàng (từ 3 giờ đến tối đa là 10 giờ tùy từng sự cố).
- Hoàn thành dự án Nhà máy nước mặt thành phố Bắc Ninh công suất 45.000 m³/ngđ và tuyến ống truyền tải;
- Đầu tư xây dựng trụ sở điều hành Công ty, nâng cao môi trường làm việc cho người lao động.

Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 -2026 như sau:

STT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026
1	Tổng Doanh thu	trđ	209,677	244,096	256,301	280,711	294,746
2	Tổng số lao động	Người	300	310	315	320	325
3	Thu nhập bình quân người/tháng	trđ	11	12	13	14	15
4	LN sau thuế	trđ	19,000	24,407	26,285	28,162	30,040
5	Tỷ lệ cổ tức/vốn	%	5%	6.5%	7.0%	7.5%	8.0%

Ghi chú: Dự kiến nếu giá nước được tăng năm 2022 lên khoảng 30%, năm 2025 lên 15%-20% thì đạt được Doanh thu và cổ tức như trên

Năm 2022 còn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với năng lực và kinh nghiệm của Công ty, bằng các giải pháp cụ thể, hiệu quả, chúng ta sẽ phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch đề ra.

Xin trân trọng cảm ơn !

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN TIẾN LONG